TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HS-ST
Ngày: 21/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm: Nguyên cán bộ Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Hóc Môn.

Bà Lê Thị Khanh: Nguyên Hiệu trưởng trường THCS Trung Mỹ Tây, huyện Hóc Môn.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 177/2018/HSST ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXXST-HS ngày 07/01/2019 đối với bị cáo:

Dương Nguyễn Quốc A - sinh năm: 1990 tại Đồng Nai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số ấp V, xã T, huyện H, Tp. Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: ấp Đ, xã T, huyện H, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Công D và bà Nguyễn Thị T; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 01/8/2018, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Em Phạm Thị Tuyết M, sinh ngày 26/7/2001(vắng mặt)
- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Bà Huỳnh Thị T (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp T, xã X, huyện H, TP Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 01/8/2018, Dương Nguyễn Quốc A điều khiển xe máy biển số 60B7-111.75 lưu thông trên Quốc lộ 22 hướng từ Củ Chi về Quốc lộ 1A, khi đến trước nhà số 46/4 ấp Tân Tiến, xã Xuân Thới Đông thì A phát hiện phía trước

cùng chiều có Phạm Thị Tuyết M (sinh ngày 26/7/2001) đang điều khiển xe máy trong túi quần bên trái có để điện thoại di động (hiệu SKYA900) ló ra ngoài nên A nảy sinh ý định giật điện thoại. Sau đó A điều khiển xe áp sát M, dùng tay phải giật điện thoại của M, rồi nhanh chóng tẩu thoát. Lúc này, anh Huỳnh Thanh S lưu thông phía sau trực tiếp nhìn thấy và đuổi theo đạp ngã xe A, A bỏ chạy bộ thoát thân, để lại hiện trường 01 xe máy biển số 60B7-111.075, 01 điện thoại di động (hiệu SKYA900) vừa giật được cùng một số vật dụng khác. Ngày 01/8/2018, căn cứ kết quả truy xét Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn bắt khẩn cấp Dương Nguyễn Quốc A.

Quá trình điều tra A đã khai nhận toàn bộ hành vi như trên, lời khai của A phù hợp với lời khai của bị hại, nhân chứng cùng vật chứng thu giữ và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tại Biên bản định giá tài sản số 163/2018 ngày 23/8/2018 thì: 01 điện thoại di động hiệu SKYA900 màu xám đen, số IMEI 359679051676508 trị giá 2.000.000đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe máy biển số 60B7-111.75: Dương Nguyễn Quốc A khai mua tại cửa hàng xe máy cũ có đầy đủ giấy tờ nhưng đã mất, không nhớ cụ thể tiệm xe nào, qua xác minh xe trên do bà Hồ Thị Tố Q đứng tên chủ sở hữu, và bị mất trộm vào tháng 3/2018 tại quận Thủ Đức, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã chuyển vật chứng đến Công an quận Thủ Đức để thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

- 01 điện thoại di động hiệu SKYA900: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn trả cho bị hại.

- 01 con dao bấm, 01 đôi dép lào màu trắng, 01 áo thun màu đen, 01 quần sọc xám trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 bật lửa.

- 01 bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, 01 bản sao giấy chứng nhận tốt nghiệp khóa Sĩ quan dự bị: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã trả lại cho A (mẹ của A nhận thay).

Tại bản Cáo trạng số 170/CT-VKS - HM ngày 28/11/2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn để xét xử bị cáo Dương Nguyễn Quốc A về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hậu quả do hành vi của bị cáo đối với người bị hại và đối với xã hội đồng thời nêu lên tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Dương Nguyễn Quốc A từ 03 năm đến 04 năm tù. Về xử lý vật chứng: đề nghị trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia là tư vật của bị cáo, đề nghị xử lý theo quy định đối với 01 con dao bấm, 01 đôi dép lào màu trắng, 01 áo thun màu đen, 01 quần sọc xám trắng, 01 bật lửa.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Người bị buộc tội và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Dương Nguyễn Quốc A phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ của vụ án. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận vì mục đích vụ lợi nên vào ngày 01/8/2018, bị cáo Dương Nguyễn Quốc A đã có hành vi điều khiển xe gắn máy bất ngờ áp sát, dùng tay phải giật một điện thoại di động hiệu SKYA900 của em Phạm Thị Tuyết M rồi nhanh chóng tẩu thoát. Hành vi công khai nhanh chóng chiếm đoạt tài sản của người khác rồi tẩu thoát của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự). Bị cáo dùng xe máy để cướp giật tài sản của người khác là đã dùng thủ đoạn nguy hiểm để thực hiện hành vi phạm tội theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử bị cáo theo điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo luật định.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là táo bạo và thực sự nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, lo ngại cho quần chúng nhân dân và dư luận xấu trong xã hội. Hành vi trên cần được nghiêm trị để răn đe chung và cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo.

[4] Ngoài ra, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và có nhân thân tốt do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Thị Tuyết M và đại diện hợp pháp của bị hại là bà Huỳnh Thị T trình bày đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì và xin vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét về dân sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với xe máy biển số 60B7-111.75: Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn đã chuyển vật chứng đến Công an quận Thủ Đức để thụ lý giải quyết theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6.2] Đối với 01 điện thoại di động hiệu SKYA900: Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6.3] Đối với 01 (một) đôi dép màu trắng, 01 (một) áo thun đen ngắn tay, 01 (một) quần sọt màu xám trắng, 01 bật lửa (hình cây súng), 01 (một) con dao bấm dài 25cm màu trắng: Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định tịch thu tiêu hủy.

[6.4] Đối với 01 bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, 01 bản sao giấy chứng nhận tốt nghiệp khóa Sĩ quan dự bị thu giữ của bị cáo: Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo (giao cho bà Nguyễn Thị T là mẹ ruột của bị cáo Aquản lý) là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia thu giữ của bị cáo: Trong quá trình điều tra xác định được không liên quan đến vụ án và là tài sản riêng của bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Dương Nguyễn Quốc A phạm tội "Cướp giật tài sản".

Xử phạt bị cáo Dương Nguyễn Quốc A 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2018.

2. Căn cứ điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bấm dài 25cm màu trắng, 01 (một) đôi dép màu trắng, 01 (một) áo thun đen ngắn tay, 01 (một) quần sọt màu xám trắng, 01 (một) bật lửa hình cây súng.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng số IMEI: 357341086916977.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- Công an Tp. HCM;
- VKSND HHM;
- Công an HHM;
- Chi Cục THA DS HHM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Phương Nam